# Hệ thống pin lưu áp thấp




LCD




LED

# LD16

**IP65** **16 kWh**

## Đảm bảo độ tin cậy

- Hệ thống dập lửa bằng khí dung và máy dò khí CO để bảo vệ chính xác.
- Bộ ngắt mạch DC phản hồi tin cậy

## Hiệu suất cao

- Dòng điện sạc/xả tối đa: 155 A / 210 A
- Công suất đầu ra cực đại 32,1 kW trong 3 giây

## Quản lý thông minh

- Chẩn đoán lỗi từ xa, nâng cấp và bảo trì
- Màn hình cảm ứng LCD thân thiện với người dùng, trực quan và dễ sử dụng (Tùy chọn)①

## Thích ứng linh hoạt

- Thiết kế CTP (Cell-to-Pack) tối ưu hóa không gian và mật độ năng lượng để đạt hiệu suất vượt trội.
- Thiết kế bánh xe giúp việc lắp đặt thuận tiện hơn.
- LD160 đạt chuẩn IP65 và IP40 hỗ trợ triển khai hỗn hợp, có thể mở rộng lên đến 16 thiết bị hoạt động song song (16 ～ 256 kWh)②

solaxpower www.solaxpower.com info@solaxpower.com +86 571-56260008

*V1.1. Information may be subject to modify without notice. 650.00160.00.VN*

SOLAX POWER | BVB 09 PARTNER

# LD16

| | | |
|---|---|---|
| **THÔNG TIN TỔNG QUAN** | | |
| Mẫu pin | LD16 | LD16-S |
| Loại pin | LFP | |
| Khả năng mở rộng | Tối đa 16 pin mắc song song | |
| Điện áp định mức | 51.2 d.c. V | |
| Phạm vi điện áp hoạt động | 42.4 – 57.6 d.c. V | |
| Năng lượng định mức | 16 kWh | |
| Độ xả sâu (DOD) | 95% | |
| Năng lượng sử dụng được (95% DOD)③ | 15.2 kWh | |
| Công suất sạc/xả định mức | 7.9 kW / 7.9 kW | |
| Công suất sạc/xả tối đa | 7.9 kW / 10.7 kW | |
| Công suất đầu ra cực đại | 32.1 kW, 3 s | |
| Dòng điện sạc/xả khuyến nghị | 155 A / 155 A | |
| Dòng điện sạc/xả tối đa④ | 155 A / 210A | |
| Tuổi thọ chu kỳ (95% DOD)⑤ | > 8000 Chu kì | |
| Kích thước (Rộng x Cao x Sâu) | 406 x 1008 x 281 mm | |
| Trọng lượng tịnh | 118.0 (± 1) kg | |
| Bảo hành | 5 Năm | |
| **GIỚI HẠN MÔI TRƯỜNG** | | |
| Nhiệt độ sạc | 0 – +55°C | |
| Nhiệt độ xả | -20 – +55°C | |
| Phương pháp làm mát | Làm mát tự nhiên | |
| Nhiệt độ lưu trữ | -20 – +30°C (12 tháng)<br>+30 – +60°C (6 tháng) | |
| Độ ẩm tương đối | 4 – 100% RH (ngưng tụ) | |
| Độ cao hoạt động tối đa | 3000 m | |
| Loại lắp đặt | Trên mặt sàn | |
| Bảo vệ chống xâm nhập | IP65 | |
| Môi trường | Ngoài / Trong nhà | |
| **GIAO TIẾP** | | |
| Màn hình | LED | LCD |
| Giao diện truyền thông | CAN2.0 / RS485 | |
| **TIÊU CHUẨN** | | |
| Phân loại vật liệu nguy hiểm | Class 9 | |
| Yêu cầu kiểm tra vận chuyển | UN38.3 | |
| Lớp bảo vệ | Class I | |
| Chứng nhận | IEC 62619, IEC 63056, IEC 60730, CE-LVD, CE-EMC | |

① Màn hình cảm ứng LCD là tính năng tùy chọn. Các cấu hình tùy chọn tùy thuộc vào mã vật liệu đặt hàng thực tế.
② Khi sử dụng kết hợp LD160 IP65 và IP40, LD16 IP65 nên được ưu tiên.
③ Điều kiện thử nghiệm: 95% DOD, sạc & xả 0,5C @+25°C
④ Dòng điện bị ảnh hưởng bởi số lượng pin được kết nối song song cũng như nhiệt độ và SOC
⑤ Điều kiện thử nghiệm: 25±2°C, sạc & xả 0,5C, 70% EOL